

BÁO CÁO TUẦN

Từ ngày 12/12 đến ngày 17/12/2023

Kính gửi:

- Tỉnh ủy Trà Vinh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh.

Trong tuần, mặn đã xuất hiện tại một số nơi trên địa bàn tỉnh. Đến chiều ngày 17/12/2023, độ mặn tại Vàm Đức Mỹ là 0,1‰, tạm Vàm Láng Thê 0,1‰, Vàm Trà Vinh 0,3‰, Vàm Hưng Mỹ 1,3‰, vàm Cầu Quan 1,1‰, vàm Trà Kha 4,5‰. Các cống đầu mỗi vận hành như sau: Cống Bông Bót, Rạch Rum, Láng Thê, Cái Hóp vào 1 cửa, ra 3 cửa (V1R3); Tân Dinh, Mỹ Văn (V1R2); Cần Chông (V1,R1). Đơn vị quản lý thường xuyên kiểm tra độ mặn, vận hành các cống đầu mỗi, tích trữ nước phụ vụ cho mùa khô 2023-2024

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG TUẦN

1. Sản xuất:

a) Cây trồng ngắn ngày:

- Cây lúa:

+ Lúa Thu Đông: Trong tuần thu hoạch 13.216-ha, lũy kế đến nay thu hoạch 28.134 ha, đạt 39,21% diện tích xuống giống, năng suất trung bình 5,36 tấn/ha (vượt 3,67% kế hoạch, cao hơn cùng kỳ 1,39 tấn/ha). Các giai đoạn sinh trưởng còn lại, gồm: Đòng trổ 7.094 ha; chín 36.526 ha. Diện tích nhiễm sâu bệnh 95 ha (giảm 644 ha so với tuần trước), gồm một số bệnh: Bệnh bạc lá 80 ha; sâu cuốn lá 15 ha. Tuy nhiên, mức độ gây hại nhẹ, nông dân đã chủ động phòng trị hiệu quả.

+ Vụ Mùa: Đến nay xuống giống 1.007 ha (Trà Cú 596 ha, Châu Thành 310 ha, Cầu Ngang 101 ha).

+ Vụ Đông Xuân 2023-2024: Trong tuần xuống giống 7.725 ha, nâng đến nay xuống giống 10.858 ha, đạt 19,22% kế hoạch, chậm hơn cùng kỳ 10.215 ha, do năm 2022 một phần của huyện Càng Long, Tiểu Cần không sản xuất vụ Thu Đông nên xuống giống lúa Đông Xuân sớm hơn lịch thời vụ.

- Cây màu, cây công nghiệp ngắn ngày và cây hàng năm khác trong tuần xuống giống 1.991 ha màu vụ Đông xuân 2024. Nâng tổng số đến nay cây màu Đông xuân xuống giống 4.878 ha (cao hơn cùng kỳ 221 ha), đạt 9,27% kế hoạch, gồm: Màu lương thực 501 ha, màu thực phẩm 3.196 ha, cây công nghiệp ngắn ngày và cây hàng năm khác 1.180 ha.

* Sâu đầu đen hại dừa: Trong tuần không phát sinh diện tích nhiễm sâu đầu đen mới. Đến nay, diện tích dừa nhiễm sâu đầu đen là 26,45 ha, (không có diện tích nhiễm nặng; diện tích nhiễm trung bình 5,35 ha, diện tích nhiễm nhẹ 21,1 ha), gồm: Càng Long 3,1 ha (xã Bình Phú, Huyện Hội, Đại Phước, Tân Bình, Tân An);

Tiểu Cần 17,8 ha (xã Tân Hòa, Long Thới, Hùng Hòa và thị trấn Cầu Quan), Châu Thành 1,45 ha (xã Nguyệt Hóa 0,25 ha, Song Lộc 1,2 ha), huyện Trà Cú 2,6 ha (xã Phước Hưng), Tp. Trà Vinh 1,5 ha (Long Đức 1,5 ha). Ngành đã chỉ đạo cơ quan chuyên môn khảo sát khoanh vùng phun thuốc phòng trừ sâu đầu đen đối với vườn dừa có nguy cơ lây lan ra xung quanh. Tổ chức 05 lớp tập huấn quản lý sâu đầu đen hại dừa với 164 nông dân của huyện Trà Cú, Châu thành dự.

b) Chăn nuôi và thú y:

* *Tình hình dịch bệnh:* Bệnh dịch tả heo Châu Phi đã được kiểm soát. Các loại dịch bệnh nguy hiểm khác tiếp tục được kiểm soát tốt.

Vận động tiêm phòng vắc xin Cúm gia cầm được 98,65 ngàn con, lở mồm long móng gia súc 11,66 ngàn con, các loại bệnh thông thường khác trên đàn gia súc 18,05 ngàn liều, các loại bệnh thông thường khác trên đàn gia cầm 64,49 ngàn liều. Nâng đến nay đã tiêm phòng vắc xin Cúm gia cầm 3,1546 triệu con (đạt 53,32% kế hoạch), LMLM 213,49 ngàn con (đạt 68,92% kế hoạch, riêng đàn bò đạt 86,27% kế hoạch), Viêm da nổi cục 117,63 ngàn con (đạt 63,94% kế hoạch); Đại chó mèo 36,86 ngàn liều (đạt 34,7% kế hoạch), DTHCP 1,4 con; các loại bệnh thông thường khác trên đàn gia súc 691,63 ngàn liều (đạt 98,69% kế hoạch) và các loại bệnh thông thường khác trên đàn gia cầm 5,113 triệu liều.

c) Thủy sản:

Trong tuần không có diện tích thả nuôi; thu hoạch 1.622 tấn (sản lượng nuôi 626 tấn, sản lượng khai thác 996 tấn). Nâng đến nay 226.026 tấn (sản lượng nuôi 176.933 tấn, sản lượng khai thác 49.093 tấn), đạt 92,43% kế hoạch, tăng 8.338 tấn so cùng kỳ, cụ thể:

* *Nuôi trồng thủy sản:*

- Trong tuần không có diện tích thả nuôi, thu hoạch 626 tấn. Nâng đến nay thả nuôi 7,46 tỷ con tôm, cá giống các loại, diện tích 60.276 ha (vượt 15,69% kế hoạch, tăng 1.289 ha so với cùng kỳ), thu hoạch 176.933 tấn (đạt 98,19% kế hoạch, tăng 12.819 tấn so với cùng kỳ), cụ thể:

+ *Vùng nước mặn, lợ:* Trong tuần không có diện tích thả nuôi; thu hoạch 293 tấn. Nâng đến nay thả nuôi 7,04 tỷ con tôm, cá giống các loại với diện tích 55.292 ha (vượt 13,8% kế hoạch, cao hơn 948 ha so với cùng kỳ); thu hoạch 98.870 tấn, (vượt 0,89% kế hoạch, tăng 9.257 tấn so với cùng kỳ), trong đó:

Tôm sú: Thu hoạch 60,3 tấn. Đến nay thả nuôi 1,552 tỷ con tôm sú giống, diện tích 24.384 ha (vượt 25,05% kế hoạch, tăng 1.685 ha so với cùng kỳ), thu hoạch 13.367 tấn (vượt 0,43% kế hoạch, tăng 52 tấn so với cùng kỳ).

Tôm thẻ chân trắng: Thu hoạch 233 tấn. Nâng đến nay thả nuôi 5,32 tỷ con tôm thẻ chân trắng, diện tích 7.269,45 ha (thâm canh mật độ cao trên 2,1 tỷ con, diện tích 1.073,64 ha), (đạt 87,58% kế hoạch, giảm 852 ha so với cùng kỳ), thu hoạch 76.027 tấn, vượt 5,39% kế hoạch, tăng 7.327 tấn so cùng kỳ.

Cua biển: Đến nay thả nuôi 165 triệu con giống, diện tích 23.106 ha (nuôi kết hợp với tôm sú, cá...), vượt 15,53% kế hoạch; thu hoạch 5.633 tấn, đạt 90,86% kế hoạch, giảm 647 tấn so cùng kỳ.

Tình hình thiệt hại: Trong tuần không có diện tích, con giống bị thiệt hại. Nâng đến nay tôm nuôi bị thiệt hại 845,82 triệu con giống, diện tích 1.949,4 ha, cụ thể: tôm sú 138,6 triệu con (chiếm 8,9% con giống thả nuôi, giảm 4,2% so cùng kỳ), diện tích 766,8 ha (chiếm 3,1% diện tích thả nuôi, tương đương so cùng kỳ) và 707,2 triệu con tôm thẻ chân trắng (chiếm 13,28% con giống thả nuôi, giảm 2,72% so cùng kỳ), diện tích 1.182,6 ha (chiếm 16% diện tích thả nuôi, tương đương cùng kỳ), tôm chết ở giai đoạn từ 25 - 50 ngày tuổi, đa số có dấu hiệu của bệnh đốm trắng, hoại tử gan tụy, đỏ thân, đường ruột và chậm phát triển giai đoạn đầu. Nguyên nhân, do môi trường ao nuôi biến động, một số hộ dân không quản lý tốt các yếu tố môi trường nên dễ phát sinh bệnh.

+ *Vùng nước ngọt:* Thu hoạch 333 tấn. Nâng đến nay thả nuôi 417,35 triệu con cá các loại với diện tích 4.984 ha (vượt 42,41% kế hoạch, tăng 341 ha so với cùng kỳ); thu hoạch 78.063 tấn, (đạt 94,97% KH, tăng 2.467 tấn so với cùng kỳ), trong đó: Cá tra 30 ha (đạt 68,71% kế hoạch, tăng 11 ha so với cùng kỳ), thu hoạch 11.809 tấn (vượt 67,47% kế hoạch, tăng 2.268 tấn so cùng kỳ; cá lóc 537,2 ha (vượt 11,91% kế hoạch, giảm 25 ha so với cùng kỳ), thu hoạch 54.352 tấn (đạt 97,93% kế hoạch, tăng 2.979 tấn so cùng kỳ).

* *Khai thác thủy, hải sản:* Sản lượng khai thác 996 tấn (52 tấn tôm). Nâng tổng số đến nay sản lượng 49.093 tấn (4.494 tấn tôm), đạt 76,29% kế hoạch, giảm 4.388 tấn so cùng kỳ, trong đó: Khai thác nội đồng 6.878 tấn, vượt 0,71% kế hoạch; khai thác hải sản 42.215 tấn, đạt 73,42% kế hoạch.

Thu mua, chế biến: Doanh nghiệp thu mua 137 tấn, chế biến 97 tấn, xuất khẩu 103 tấn, kim ngạch xuất khẩu 712 ngàn USD. Nâng tổng số đến nay doanh nghiệp thu mua 3.332 tấn tôm (122 tấn tôm sú, 3.098 tấn tôm thẻ), chế biến 5.998 tấn, tiêu thụ 3.069 tấn, kim ngạch xuất khẩu 37,893 triệu USD.

2. Các hoạt động chuyên môn chính:

Tổ chức 17 lớp tập huấn kỹ thuật nuôi tôm nước lợ và các giải pháp cải tạo ao nuôi giai đoạn đầu vụ; kỹ thuật trồng và biện pháp quản lý, phòng trừ các đối tượng dịch hại trên rau màu theo hướng an toàn sinh học với 510 lượt người dự; 02 cuộc hội thảo nhân rộng mô hình năm 2023; cấp phát 750 tờ tài liệu bướm các loại. Nâng tổng số đến nay đã tổ chức 151 lớp tập huấn về kỹ thuật trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản, biện pháp phòng chống dịch bệnh với 4.476 lượt nông dân dự; 25 cuộc tọa đàm (15 cuộc tọa đàm lưu động), 02 phóng sự, 12 cuộc hội thảo nhân rộng mô hình năm 2023 và cấp phát 6.502 tờ bướm hướng dẫn kỹ thuật các loại. Phối hợp tổ chức tập huấn mạng nhà nông cho 100 cán bộ ngành nông nghiệp, chủ thể OCOP, HTX nông nghiệp dự; rà soát, tổng hợp các quy trình và ban hành các quy trình kỹ thuật, định mức kinh tế kỹ thuật cần bổ sung năm 2024 và các năm tiếp theo.

Công tác thanh, kiểm tra chuyên ngành: Tổ chức thanh tra, kiểm tra 11 phương tiện vận chuyển gia súc, 02 cơ sở kinh doanh thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y, 77 lượt tuần tra, kiểm tra rừng và kiểm soát lâm sản; phát hiện xử lý 03 trường hợp vi phạm theo đúng qui định. Nâng tổng số đến nay thanh tra, kiểm tra 27 hộ giết mổ gia súc (heo), 126 quầy mua bán thịt heo; 07 lượt cơ sở giết mổ gia súc tập trung; 79 lượt phương tiện vận chuyển gia súc, gia cầm và giống

thủy sản; 123 cơ sở kinh doanh thực phẩm; 80 cơ sở kinh doanh phân bón; 71 cơ sở kinh doanh thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản; 02 công ty kinh doanh thức ăn thủy sản và sản phẩm xử lý môi trường; 01 công ty cô phần hóa chất và phân bón; 01 hợp tác xã Nông nghiệp; 07 cơ sở kinh doanh giống cây trồng nông nghiệp; 06 công ty sản xuất và kinh doanh giống cây trồng lâm nghiệp; 06 cơ sở kinh doanh giống lúa; 69 cơ sở kinh doanh thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y; 16 hộ dân trồng sầu riêng; 01 cơ sở thu mua sầu riêng; 01 cơ sở đóng tàu cá và 1.040 lượt tuần tra, kiểm tra rừng và kiểm soát lâm sản, 652 phương tiện tàu cá; thu 267 mẫu hàng hóa kiểm tra chất lượng; phát hiện và xử lý 93 trường hợp vi phạm theo đúng qui định.

Công tác kiểm dịch động vật: Kiểm dịch 2.081 con heo; 669 con bò, 77,40 ngàn con gia cầm, 17,81 tấn sản phẩm động vật và kiểm dịch 44,81 triệu con tôm giống. Nâng đến nay kiểm dịch 124.463 con heo; 30.592 con bò, 1,840 triệu con gia cầm; 586,53 tấn sản phẩm động vật và kiểm dịch 1,706 tỷ con tôm giống (50,82 triệu con tôm sú và 1,655 tỷ con tôm thẻ giống).

Thường xuyên theo dõi, kiểm tra chặt chẽ các tuyến đê, kè, các khu vực bị sạt lở để có biện pháp xử lý kịp thời khi có sự cố xảy ra; kết hợp theo dõi độ mặn tại các công đầu mối.

3. Hoạt động của Ban Lãnh đạo Sở:

Dự Festival tôm tại tỉnh Cà Mau; dự sát hạch, xét tuyển viên chức; Tiếp và làm việc với Đoàn công tác của Bộ Xây dựng; dự Hội nghị giao nhiệm vụ chỉ tiêu kế hoạch và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024; dự Festival quốc tế ngành hàng Lúa gạo Việt Nam; dự hội nghị sơ kết công tác phối hợp TTBD, TTTHNNL; thực hiện Chương trình “Hải quân Việt Nam làm điểm tựa cho ngư dân vươn khơi, bám biển”; Hoạt động “Hải quân nhận đỡ đầu con ngư dân” năm 2023; dự họp ban chỉ đạo giải phóng mặt bằng dự án hạ tầng hồ chứa nước ngọt; dự họp nghe Ban quản lý Khu kinh tế báo cáo đề xuất phương án tạm khai thác quỹ đất công tại khu du lịch Ba Động; dự hội nghị trực tuyến Ban chỉ đạo chống khai thác hải sản bất hợp pháp không báo cáo và không theo quy định; dự họp báo Tỉnh ủy; dự kỳ họp thứ 10 (kỳ họp thường lệ cuối năm - HĐND thị xã Duyên Hải Khóa II, nhiệm kỳ 2021-2026; báo cáo nội dung đề xuất các đề án thuộc lĩnh vực nông nghiệp; dự hội nghị tổng kết ngành hàng cá tra; dự Hội thảo thúc đẩy áp dụng các tiêu chuẩn và công vụ bền vững trong chuỗi cung ứng, từ góc độ toàn cầu đến kinh nghiệm thực tế tại Việt Nam; dự họp uốn nắn về công tác tham mưu văn bản.

Tiếp làm việc với trường chính sách công; dự nghiệm thu công trình; kiểm tra tiến độ thi công xây dựng công trình Di dân khẩn cấp khu vực sạt lở nguy hiểm xã Định An, huyện Trà Cú.

4. Giá cả một số mặt hàng nông, thủy sản chủ yếu:

Nhìn chung, giá lúa ổn định 9.000-9.300 đ/kg, riêng lúa ST25 tăng 200 đ/kg lên mức 9.200 đ/kg; giá các loại phân bón tăng, giảm tùy loại, cụ thể: DAP tăng 200 đ/kg lên mức 23.600 đ/kg, đạm Cà Mau giảm 300 đ/kg còn 11.800 đ/kg, ổn định kali 13.200 đ/kg, NPK 17.800 đ/kg, đạm Cà Mau giảm 300 đ/kg xuống còn 12.100 đ/kg.

Các loại rau, màu ổn định, ớt chỉ thiên tiếp tục tăng mạnh, cụ thể: Rau ăn lá các loại 20.000 đ/kg, dưa hấu 8.000 đ/kg, bí đỏ 5.000 đ/kg; đậu phộng 21.000 đ/kg, cà chua 14.000 đ/kg, ớt sừng tăng 10.000 đ/kg lên 90.000 đ/kg. Riêng ớt chỉ thiên tăng 10.000 đ/kg lên 55.000 đ/kg. Nông dân trồng rau màu tiêu thụ tốt, có lợi nhuận khá.

Hầu hết các loại trái cây ổn định so với tuần trước, cam sành tăng, cụ thể: bưởi da xanh 15.000 đ/kg, bưởi năm roi 10.000 đ/kg thanh long ruột đỏ 32.000 đ/kg, sầu riêng 90.000 đ/kg, nhãn xuống 21.000 đ/kg, xoài cát chu 23.000 đ/kg; cam sành tăng 1.500 đ/kg (với mức giá này nông dân lỗ 6.500 đ/kg). Dừa khô ổn định 58.000-65.000 đ/chục.

Tất cả các loại thủy sản ổn định so với tuần trước, cua gạch tăng, cụ thể: Tôm sú size 20-30 con/kg 140.000-195.000 đ/kg, size 40 con/kg 110.000-115.000 đ/kg, size 50 con/kg 100.000-105.000 đ/kg. Tôm thẻ size 30-40 con 117.000-142.000 đ/kg, size 50 con/kg 109.000-112.000 đ/kg, size 100 con/kg 80.000-82.000 đ/kg. Tôm càng xanh (loại 1, 2) 180.000-250.000 đ/kg, tôm càng xanh (loại 3) 140.000-170.000 đ/kg; cua thịt loại 2-4 con/kg 200.000-250.000 đ/kg, cua gạch tăng 70.000/kg lên mức 350.000 đ/kg; cá lóc 31.000-33.000 đ/kg (mức giá này nông dân lỗ 7.000 đ/kg); cá tra 25.000-25.500 đ/kg (mức giá này nông dân lỗ 2.500 đ/kg).

Giá heo hơi, bò hơi, gia cầm ổn định, cụ thể: heo hơi 47.000-48.000 đ/kg, bò hơi 70.000 – 80.000 đ/kg, gà 60.000 - 65.000 đ/kg, vịt hơi 43.000 - 46.000 đ/kg. Các sản phẩm chăn nuôi tiêu thụ tốt, hộ chăn nuôi có lãi. Giá thức ăn nuôi heo giảm 500 đ/kg.

II. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TUẦN TIẾP THEO

1. Công tác chuyên môn:

Trồng trọt và bảo vệ thực vật: Kết hợp địa phương tuyên truyền, hướng dẫn nông dân chăm sóc tốt diện tích lúa đã xuống giống; thường xuyên thăm đồng để phát hiện các loại sâu, bệnh và phòng trị kịp thời, đặc biệt là bệnh đạo ôn, lem lép hạt; chuột. Kết hợp địa phương thông báo, hướng dẫn nông dân vệ sinh đồng ruộng ngay sau khi thu hoạch lúa Thu Đông, xuống giống lúa vụ Đông Xuân 2023-2024 theo lịch thời vụ tại Thông báo số 655/TB-SNN-BVTV ngày 31/10/2023 của Sở Nông nghiệp và PTNT, tuyệt đối không kéo dài; tiếp tục tuyên truyền, hướng dẫn nông dân chuyển đổi sang trồng màu ở những nơi không đủ điều kiện xuống giống lúa Đông Xuân.

Chăn nuôi và thú y: Phối hợp địa phương giám sát chặt chẽ tình hình chăn nuôi, dịch bệnh tại địa phương; tiếp tục thực hiện Công văn số 4398/UBND-NN ngày 29/9/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đôn đốc tăng cường công tác phòng, chống bệnh Dịch tả heo Châu Phi trên địa bàn tỉnh; tăng cường tuyên truyền các hộ chăn nuôi nhất là chăn nuôi tập trung, chủ động tiêm phòng các loại vắc xin cho đàn gia súc, gia cầm để bảo hộ đàn vật nuôi (tiêm mũi 2 và tiêm bổ sung); hướng dẫn các cơ sở chăn nuôi thực hiện tốt các giải pháp chăn nuôi an toàn sinh học đặc biệt lựa chọn con giống sạch bệnh; tăng cường kiểm dịch động vật xuất, nhập tỉnh, đặc biệt là con giống nhập tỉnh.

Thủy sản: Thực hiện tốt quan trắc, cảnh báo môi trường trên các tuyến sông đầu nguồn và thông báo trên Đài Phát thanh - Truyền hình để người dân nắm, chủ động hơn trong việc lấy nước phục vụ nuôi thủy sản. Kết hợp địa phương, hướng dẫn người dân cải tạo ao hồ, thả nuôi các đối tượng thủy sản mùa vụ 2023-2024 theo lịch thời vụ thả nuôi tại Công văn số 4743/UBND-NN ngày 23/10/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU); tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra vật tư đầu vào phục vụ nuôi thủy sản, tình hình kinh doanh, vận chuyển con giống thủy sản nhằm hạn chế tình trạng hàng hóa, con giống kém chất lượng; thực hiện thanh tra, kiểm tra liên ngành (theo phân cấp).

Công tác thủy lợi và phòng chống thiên tai: Theo dõi chặt chẽ tình hình các tuyến đê, kè bảo vệ bờ biển, diễn biến thời tiết để tham mưu, đề xuất xử lý kịp thời; tiếp tục phối hợp với Công ty TNHH MTV QLKT công trình thủy lợi theo dõi triều cường, độ mặn, vận hành các công đầu mỗi điều tiết nước phục vụ sản xuất và sinh hoạt. Kết hợp địa phương tuyên truyền để người dân nắm về tình hình El Nino, chủ động trong sản xuất.

2. Chương trình công tác của Ban Lãnh đạo Sở:

Dự họp các bộ chủ chốt rà soát quy hoạch cán bộ Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy; dự hội thảo dự án “Nghiên cứu về chuyển đổi số ngành nông nghiệp vùng Đồng bằng Sông Cửu Long phục vụ phát triển nông nghiệp bền vững và thích ứng với biến đổi khí hậu”; dự hội nghị Ngoại giao lần thứ 32; dự hội nghị Ban chấp hành, tổng kết Công tác Hội và Phong trào Chữ thập đỏ năm 2023; dự Lễ kỷ niệm 30 năm thành lập Liên minh HTX Trà Vinh; Dự họp báo Tỉnh ủy.

Trên đây là kết quả hoạt động trong tuần và kế hoạch công tác tuần tiếp theo, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh nắm, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Khối N/C UBND tỉnh;
- Phòng BP 11-CA tỉnh;
- GD, các PGĐ Sở;
- Lưu: VP.



Trần Văn Dũng